



LỊCH HỌC CỦA KHOA KHOA KINH TẾ
Ngày 20/11/2017

STT	Tên lớp	Môn học	Nhóm	Thứ	Tiết	Giảng viên	Phòng
1	15CĐN-QTD	Quản trị Marketing - LT(45)		2	1 → 3	Lê Xuân Thủy	C3.3 - 03 (P. Lý thuyết)
2	15CĐN-QTD	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh - LT(45)		2	4 → 6	Nguyễn Trọng Nghĩa	C3.3 - 03 (P. Lý thuyết)
3	16CĐN-QTD	Kế toán doanh nghiệp - LT(60)		2	7 → 10	Lưu Thị Thúy	C3.3 - 03 (P. Lý thuyết)
4	16TCN-QTD	Toán 3 - LT(105)		2	1 → 2	Hà Như Mai	H1.3 - 06 (P. Lý Thuyết)
5	16TCN-QTD	Ngữ Văn 3 - LT(60)		2	3 → 4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	H1.3 - 06 (P. Lý Thuyết)
6	16TCN-QTD	Vật Lý 3 - LT(60)		2	5 → 6	Trần Thị Ánh Tuyết	H1.3 - 06 (P. Lý Thuyết)
7	16TCN-KTD	Sinh Hoạt Chủ Nhiệm - LT(16)		2	10 → 10	Lê Xuân Thủy	C3.3 - 01 (P. Lý thuyết)
8	16TCN-KTD	Toán 3 - LT(105)		2	11 → 12	Nguyễn Thị Thủy	C3.3 - 01 (P. Lý thuyết)
9	16TCN-KTD	Quản trị doanh nghiệp - LT(45)		2	7 → 9	Lê Xuân Thủy	C3.3 - 01 (P. Lý thuyết)
10	17C1-KTD1	Lý thuyết kế toán - LT(45)		2	7 → 9	Phạm Quỳnh Như	C3.3 - 04 (P. Lý thuyết)
11	17C1-KTD1	Sinh hoạt chủ nhiệm - LT(16)		2	10 → 10	Phạm Quỳnh Như	C3.3 - 04 (P. Lý thuyết)
12	17C1-QTD1	Tin học - LT(30)		2	7 → 8	Lê Quý Hưng Quốc	F1.1 - 07 (P. Vi tính 10)
13	17C1-QTD1	Tin học - TH(60)		2	9 → 12	Lê Quý Hưng Quốc	F1.1 - 07 (P. Vi tính 10)
14	17T4-QTD1	Quản trị học - LT(45)		2	1 → 3	Đào Anh Tuấn	H1.3 - 16 (P. Lý thuyết)
15	17T4-QTD1	Sinh Hoạt Chủ Nhiệm - LT(16)		2	4 → 4	Đào Anh Tuấn	H1.3 - 16 (P. Lý thuyết)
16	17T4-KTD1	Ngữ văn 1 - LT(60)		2	11 → 12	Trần Huỳnh Tuyết Như	H1.3 - 16 (P. Lý thuyết)
17	17T4-KTD1	Toán 1 - LT(60)		2	9 → 10	Hà Việt Hường	H1.3 - 16 (P. Lý thuyết)

TP. HCM, ngày 14 tháng 11 năm 2017

Giáo vụ Khoa

NGUYỄN THỊ HÀI HÀ